

Bản án số: 11/2026/HS-ST
Ngày 06-01-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Công Tráng và bà Nguyễn Thị Thu Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Hường, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Hoài An - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2026 tại 02 điểm cầu:

+ Điểm cầu trung tâm: Phòng xét xử Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, địa chỉ: Ô đất VP A, Khu C, phường Đ, thành phố Hà Nội.

+ Điểm cầu thành phần: Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố H, địa chỉ: Số B đường V, xã T, thành phố Hà Nội.

Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 198/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 266/2025/TLST-HS ngày 15 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

NGUYỄN ĐÌNH K, sinh ngày 05/6/1975; số Căn cước: 001075030764; ĐKKHKT: Tổ H, phường P, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đình Đ (đã chết) và bà Vũ Thị B (đã chết); có vợ là Vũ Thị Đ1 và 02 con;

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 306/2011/HSST ngày 30/9/2011 của Toà án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, đã được xóa án tích;

Tạm giữ, tạm giam: từ ngày 13/9/2025, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố H; có mặt tại phiên tòa tại điểm cầu thành phần.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đình K nghiện ma túy và đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone tại Khoa Tư vấn và điều trị nghiện chất - Trạm Y tế phường P, thành phố Hà Nội từ ngày 13/5/2022 đến nay và được cấp thẻ điều trị số 03.04.001033 mang tên Nguyễn Đình K.

Khoảng 20 giờ ngày 10/9/2025, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên K đi bộ từ nhà tại Tổ H, phường P, thành phố Hà Nội đến khu vực trước cửa Trạm Y tế phường P mục đích tìm mua ma túy Heroine để sử dụng. Khi đến gần tủ điện trước cửa Trạm Y tế phường P, K gặp một người nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ K sử dụng ma túy loại Heroine, K đồng ý và đưa cho nam thanh niên đó 100.000 đồng để đi mua ma túy. Khoảng 40 phút sau, nam thanh niên quay lại và đưa cho K 01 gói được bọc bằng giấy bạc bên trong chứa ma túy loại Heroine. K cầm gói ma túy vừa mua được rồi đi bộ đến khu vực nghĩa trang H thuộc Tổ H, phường P và sử dụng hết. Sau khi sử dụng ma túy xong, K đi về nhà.

Đến ngày 12/9/2025, K đến Khoa Tư vấn và điều trị nghiện chất - Trạm Y tế phường P để uống thuốc thay thế Methadone. Công an phường P phối hợp với Trạm Y tế phường P tiến hành xét nghiệm ma túy trong cơ thể K. Kết quả: Nguyễn Đình K dương tính với chất ma túy. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đình K đã đầu thú, khai nhận hành vi sử dụng ma túy của mình.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng liên quan là 01 chai nhựa bên trong chứa nước tiểu của Nguyễn Đình K được niêm phong dán kín được đưa đi giám định.

Kết luận giám định số 6050/KL-KTHS ngày 19/9/2025 của Phòng K1 Công an thành phố H, kết luận: trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Đình K thu ngày 12/9/2025 có tìm thấy ma túy loại Methadone, ma túy loại Morphine và có 6-MAM (6-MAM là chất chuyển hóa của ma túy Heroine trong cơ thể người).

Công văn số 786/PC09-Đ4 ngày 14/10/2025 của Phòng K1 Công an thành phố H trả lời Công văn số 7527/CAP.PL ngày 09/10/2025 của Công an phường P như sau: khi đối tượng sử dụng Methadone thì không chuyển hóa thành Morphine trong cơ thể; khi đối tượng sử dụng Heroine thì có chuyển hóa thành Morphine trong cơ thể.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố, Nguyễn Đình K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 114/CT-VKS-HS ngày 25/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Đình K về Tội sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận tội phù hợp các tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên nội dung truy tố. Bị cáo có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình nhưng đã thực hiện hành vi trái pháp luật, nhân thân có 01 tiền án đã được xóa án tích, cần xử lý nghiêm khắc, áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 09 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị

cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Đình K nghiện ma túy và đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone theo quy định của Luật Phòng chống ma túy tại Khoa Tư vấn và điều trị nghiện chất - Trạm Y tế phường P, thành phố Hà Nội từ ngày 13/5/2022 đến nay và được cấp thẻ điều trị số 03.04.001033 mang tên Nguyễn Đình K.

Ngày 12/9/2025, K đến Khoa Tư vấn và điều trị nghiện chất - Trạm Y tế phường P để uống thuốc Methadone như thường lệ, Công an phường P phối hợp với Trạm Y tế phường Phú Lương xét nghiệm ma túy đối với các bệnh nhân đang điều trị uống thuốc Methadone. Kết quả giám định: trong mẫu nước tiểu của Nguyễn Đình K thu ngày 12/9/2025 có tìm thấy ma túy loại Methadone, ma túy loại Morphine và có 6-MAM. Theo giải thích của cơ quan giám định: khi đối tượng sử dụng Methadone thì không chuyển hóa thành Morphine trong cơ thể; khi đối tượng sử dụng Heroine thì có chuyển hóa thành Morphine trong cơ thể. Như vậy, kết quả xét nghiệm mẫu nước tiểu của K lấy ngày 12/9/2025 có Morphine và có 6-MAM đều là chất chuyển hóa trong cơ thể người khi người đó sử dụng Heroine; phù hợp với lời khai của K đã sử dụng Heroine vào ngày 10/9/2025 nên đủ cơ sở chứng minh K đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 10/9/2025.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình K là sử dụng trái phép chất ma túy khi đang điều trị nghiện các chất ma túy bằng thuốc thay thế Methadone theo quy định của Luật Phòng chống ma túy, thỏa mãn dấu hiệu của T sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025), Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 6 - Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trong Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: bị cáo là người nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý sử dụng trái phép chất ma túy nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi của bị cáo không chỉ gây tổn hại về sức khỏe của bản thân bị cáo mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn và gây vi nguy hiểm cho xã hội; hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng, cần xử lý

ng nghiêm, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật; đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 306/2011/HSST ngày 30/9/2011 của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy; phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Ngày 27/8/2013, K chấp hành xong hình phạt tù và đã nộp tiền án phí vào ngày 30/9/2011. Áp dụng Điều 70 của Bộ luật Hình sự, bị cáo đã được xóa án tích. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Bị cáo đã được xóa án tích và lần phạm tội này là tội ít nghiêm trọng nên được áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30/9/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; bị cáo đã đầu thú hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có tình tiết giảm nhẹ; đã từng bị xét xử về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tuy đã được xóa án tích nhưng thể hiện có nhân thân xấu nên cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật.

[4] Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù.

[5] Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Đình K khai nguồn gốc ma túy đã sử dụng là mua của một nam giới không quen biết với giá 100.000 đồng tại khu vực trước cửa Trạm Y tế phường P, thành phố Hà Nội. Ngoài lời khai của K không có tài liệu nào khác nên không có căn cứ để điều tra làm rõ đối tượng bán ma túy cho K.

[6] Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình K phạm Tội sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2025.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Đình K phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Áp dụng các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 06/01/2026.

Nơi nhận:

- Công an thành phố Hà Nội;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 6 – Hà Nội;
- Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 6 – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Ánh